

**THÔNG BÁO**

**Danh sách các phương tiện sẽ hết hạn phù hiệu trong tháng  
9/2026 do Sở Xây dựng tỉnh Quảng Ngãi quản lý**

Thực hiện quy định tại điểm c Khoản 4 Điều 10 Nghị định số 218/2026/NĐ-CP ngày 19/6/2026 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 158/2024/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ quy định về hoạt động vận tải đường bộ.

Sở Xây dựng thông báo danh sách các phương tiện sẽ hết hạn phù hiệu trong tháng 9/2026 do Sở Xây dựng tỉnh Quảng Ngãi quản lý (*Chi tiết có Phụ lục kèm theo*).

Sở Xây dựng tỉnh Quảng Ngãi thông báo nội dung trên đến các tổ chức, cá nhân để phối hợp quản lý, kiểm tra, giám sát./.

**Nơi nhận:**

- Cục ĐBVN;
- Công an tỉnh;
- GD, PGD Sở (Võ Phiến);
- Trang TTĐT Sở;
- Lưu: VT, VTPT<sub>Phuong</sub>

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Võ Phiến**

**DANH SÁCH CÁC PHƯƠNG TIỆN SẼ HẾT HẠN PHÙ HIỆU TRONG THÁNG 9/2026**  
**DO SỞ XÂY DỰNG TỈNH QUẢNG NGÃI QUẢN LÝ**

(Kèm theo Thông báo số        /TB-SXD ngày    /8/2026 của Sở Xây dựng tỉnh Quảng Ngãi)

| <b>TT</b> | <b>Số phù hiệu</b> | <b>Tên đơn vị</b>                                          | <b>Ngày hết hạn</b> | <b>Biển kiểm soát</b> | <b>Loại phù hiệu</b> |
|-----------|--------------------|------------------------------------------------------------|---------------------|-----------------------|----------------------|
| 1.        | XT5123003659       | CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN VẬN TẢI CÔNG HIẾU              | 05/09/2026          | 76E00300              | Xe Tải               |
| 2.        | XT5123003675       | CÔNG TY TNHH MTV NGUYỄN LAI                                | 06/09/2026          | 76G00223              | Xe Tải               |
| 3.        | CO5123000149       | CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI VẬN TẢI DU LỊCH HÙNG THỊNH | 06/09/2026          | 76H03108              | Xe Container         |
| 4.        | CO5123000150       | CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI VẬN TẢI DU LỊCH HÙNG THỊNH | 06/09/2026          | 76H03126              | Xe Container         |
| 5.        | XT5123003698       | CÔNG TY TNHH THÀNH NGHĨA                                   | 07/09/2026          | 76H01160              | Xe Tải               |
| 6.        | XT5123003699       | CÔNG TY TNHH THÀNH NGHĨA                                   | 07/09/2026          | 76C14100              | Xe Tải               |
| 7.        | XT5123003700       | CÔNG TY TNHH THÀNH NGHĨA                                   | 07/09/2026          | 76C08306              | Xe Tải               |
| 8.        | XT5123003745       | CÔNG TY TNHH PHÚ HẢI                                       | 08/09/2026          | 76C00573              | Xe Tải               |
| 9.        | XT5123003746       | CÔNG TY TNHH PHÚ HẢI                                       | 08/09/2026          | 76C00173              | Xe Tải               |
| 10.       | XT5123003736       | CÔNG TY TNHH TRUNG NGHĨA                                   | 08/09/2026          | 76H00001              | Xe Tải               |

|     |              |                                                           |            |          |              |
|-----|--------------|-----------------------------------------------------------|------------|----------|--------------|
| 11. | XT5123003766 | CÔNG TY TNHH TÂN SINH                                     | 11/09/2026 | 76C07389 | Xe Tải       |
| 12. | XB5123000055 | CÔNG TY TNHH MAI LINH QUẢNG NGÃI                          | 11/09/2026 | 76B00663 | Xe Buýt      |
| 13. | XT5123003835 | CÔNG TY TNHH LÝ TUẤN                                      | 14/09/2026 | 76C13956 | Xe Tải       |
| 14. | XT5123003836 | CÔNG TY TNHH LÝ TUẤN                                      | 14/09/2026 | 76H01660 | Xe Tải       |
| 15. | XT5123003845 | CÔNG TY TNHH PHÚC THANH                                   | 14/09/2026 | 76G00239 | Xe Tải       |
| 16. | XT5123003846 | CÔNG TY TNHH PHÚC THANH                                   | 14/09/2026 | 76G00238 | Xe Tải       |
| 17. | XT5123003859 | CÔNG TY TNHH CHÍN NGHĨA                                   | 15/09/2026 | 76C11639 | Xe Tải       |
| 18. | ĐK5123000069 | CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THU HƯỜNG                     | 15/09/2026 | 76G00216 | Xe Đầu kéo   |
| 19. | XT5123003863 | CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG VÀ THƯƠNG MẠI AN PHÁT               | 15/09/2026 | 76C11014 | Xe Tải       |
| 20. | XT5123003882 | CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN KINH DOANH VẬN TẢI PHƯƠNG ANH | 18/09/2026 | 76C04142 | Xe Tải       |
| 21. | CO5123000158 | CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ VẬN TẢI ANH KHANG         | 18/09/2026 | 76G00039 | Xe Container |
| 22. | XT5123003924 | CÔNG TY TNHH TOÀN THẮNG                                   | 19/09/2026 | 76C11448 | Xe Tải       |

|     |              |                                                              |            |          |              |
|-----|--------------|--------------------------------------------------------------|------------|----------|--------------|
| 23. | XT5123003925 | CÔNG TY TNHH TOÀN THẮNG                                      | 19/09/2026 | 76C08541 | Xe Tải       |
| 24. | XT5123003916 | CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG THƯƠNG MẠI<br>ĐỒNG TIẾN                | 19/09/2026 | 76C06796 | Xe Tải       |
| 25. | XT5123003922 | CÔNG TY TNHH QUÝ TRƯỜNG HẢI                                  | 19/09/2026 | 76G00494 | Xe Tải       |
| 26. | XT5123003926 | CÔNG TY TNHH MTV TM & XD ÁNH QUANG                           | 19/09/2026 | 76C08681 | Xe Tải       |
| 27. | XT5123003921 | CÔNG TY TNHH LÝ TUẤN                                         | 19/09/2026 | 76C13896 | Xe Tải       |
| 28. | XT5123003948 | CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO DƯỠNG VÀ SỬA<br>CHỮA CÔNG TRÌNH DẦU KHÍ  | 20/09/2026 | 76C11472 | Xe Tải       |
| 29. | XT5123003949 | CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO DƯỠNG VÀ SỬA<br>CHỮA CÔNG TRÌNH DẦU KHÍ  | 20/09/2026 | 76C06283 | Xe Tải       |
| 30. | XT5123003950 | CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO DƯỠNG VÀ SỬA<br>CHỮA CÔNG TRÌNH DẦU KHÍ  | 20/09/2026 | 76C00966 | Xe Tải       |
| 31. | CO5123000160 | CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ<br>VẬN TẢI MINH QUYÊN     | 20/09/2026 | 76H00181 | Xe Container |
| 32. | XT5123003944 | CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ VẬN TẢI<br>ĐĂNG QUANG             | 20/09/2026 | 76C09692 | Xe Tải       |
| 33. | XT5123003984 | CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN VẬN TẢI<br>VÀ XÂY DỰNG PHÚ TRỌNG | 21/09/2026 | 76G00462 | Xe Tải       |
| 34. | XT5123003981 | CÔNG TY TNHH AN KHANG BS                                     | 21/09/2026 | 76H02580 | Xe Tải       |

|     |              |                                                                    |            |          |              |
|-----|--------------|--------------------------------------------------------------------|------------|----------|--------------|
| 35. | XT5123003990 | CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI VÀ XÂY DỰNG BẢO HÂN | 22/09/2026 | 76H03018 | Xe Tải       |
| 36. | XT5123003987 | CÔNG TY TNHH TƯ VẤN XÂY DỰNG VÀ THƯƠNG MẠI HM                      | 22/09/2026 | 76C07628 | Xe Tải       |
| 37. | XT5123004006 | CÔNG TY TNHH QUÝ TRƯỜNG HẢI                                        | 25/09/2026 | 76E00823 | Xe Tải       |
| 38. | TX5123000352 | CÔNG TY TNHH VẬN TẢI DUY ANH NGỌC VIỆT                             | 26/09/2026 | 76A06682 | Xe Taxi      |
| 39. | CO5123000164 | CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN VẬN TẢI TRUNG PHƯƠNG                   | 25/09/2026 | 76C09237 | Xe Container |
| 40. | TX5123000358 | CÔNG TY TNHH VẬN TẢI DUY ANH NGỌC VIỆT                             | 26/09/2026 | 76A09486 | Xe Taxi      |
| 41. | XT5123004041 | CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN TM DV TRIỆU KHANG                      | 26/09/2026 | 76H00077 | Xe Tải       |
| 42. | XT5123004043 | CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ DỊCH VỤ VẬN TẢI HOÀNG SƠN              | 27/09/2026 | 76H02601 | Xe Tải       |
| 43. | TX5123000370 | CÔNG TY TNHH VẬN TẢI DUY ANH NGỌC VIỆT                             | 27/09/2026 | 76A09164 | Xe Taxi      |
| 44. | TX5123000374 | CÔNG TY TNHH VẬN TẢI DUY ANH NGỌC VIỆT                             | 27/09/2026 | 76A09214 | Xe Taxi      |
| 45. | TX5123000375 | CÔNG TY TNHH VẬN TẢI DUY ANH NGỌC VIỆT                             | 27/09/2026 | 76A09161 | Xe Taxi      |
| 46. | TX5123000384 | CÔNG TY TNHH VẬN TẢI DUY ANH NGỌC VIỆT                             | 27/09/2026 | 76A06698 | Xe Taxi      |

|     |              |                                                                |            |          |             |
|-----|--------------|----------------------------------------------------------------|------------|----------|-------------|
| 47. | TX5123000398 | CÔNG TY TNHH VẬN TẢI DUY ANH NGỌC VIỆT                         | 27/09/2026 | 76A09227 | Xe Taxi     |
| 48. | XT5123004078 | CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VẬN TẢI PHƯỚC KHANG                 | 28/09/2026 | 76F00112 | Xe Tải      |
| 49. | XT5124000072 | CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN KINH DOANH VẬN TẢI QUANG PHÚC      | 12/09/2026 | 76C06711 | Xe Tải      |
| 50. | XT5124000073 | CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN KINH DOANH VẬN TẢI QUANG PHÚC      | 12/09/2026 | 76C08413 | Xe Tải      |
| 51. | XT5124003558 | CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN XÂY DỰNG VÀ THƯƠNG MẠI THÀNH QUYÊN | 03/09/2026 | 76C12845 | Xe Tải      |
| 52. | HĐ6224000084 | HỢP TÁC XÃ VẬN TẢI ĐỒNG TIẾN                                   | 06/09/2026 | 82F00053 | Xe Hợp đồng |
| 53. | HĐ6224000086 | HỢP TÁC XÃ VẬN TẢI CƠ GIỚI TIỀN PHONG                          | 10/09/2026 | 82F00120 | Xe Hợp đồng |
| 54. | ĐK6224000073 | HỢP TÁC XÃ VẬN TẢI CƠ GIỚI HÀNG HÓA VÀ HÀNH KHÁCH TÂY NGUYÊN   | 23/09/2026 | 82H01015 | Xe Đầu kéo  |
| 55. | ĐK6224000076 | HỢP TÁC XÃ VẬN TẢI CƠ GIỚI HÀNG HÓA VÀ HÀNH KHÁCH TÂY NGUYÊN   | 26/09/2026 | 82H01013 | Xe Đầu kéo  |
| 56. | XT5125000040 | CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN KINH DOANH VẬN TẢI QUANG PHÚC      | 12/09/2026 | 76H01444 | Xe Tải      |
| 57. | XT5125003386 | CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN XÂY DỰNG VÀ THƯƠNG MẠI THÀNH QUYÊN | 03/09/2026 | 76H01926 | Xe Tải      |
| 58. | XT5125003525 | HỘ KINH DOANH DỊCH VỤ NẤU ĂN THU NHỊ                           | 03/09/2026 | 76C05410 | Xe Tải      |

|     |              |                                                                 |            |          |                          |
|-----|--------------|-----------------------------------------------------------------|------------|----------|--------------------------|
| 59. | XT5125003529 | HỢP TÁC XÃ VẬN TẢI CƠ GIỚI TIỀN PHONG                           | 03/09/2026 | 82C05429 | Xe Tải                   |
| 60. | XT5125003526 | HỘ KINH DOANH HÀ THỊ NHỎ                                        | 03/09/2026 | 76H02172 | Xe Tải                   |
| 61. | XT5125003527 | HỘ KINH DOANH PHẠM ĐOÀN                                         | 03/09/2026 | 76C12754 | Xe Tải                   |
| 62. | XT5125003528 | HỘ KINH DOANH PHẠM ĐOÀN                                         | 03/09/2026 | 76F00627 | Xe Tải                   |
| 63. | HĐ5125000680 | CHI NHÁNH HỢP TÁC XÃ HÒA BÌNH XANH<br>TẠI QUẢNG NGÃI            | 03/09/2026 | 76H05184 | Xe Hợp đồng              |
| 64. | CĐ5125000331 | HỢP TÁC XÃ DV VẬN TẢI MIỀN TRUNG                                | 03/09/2026 | 76B01242 | Xe chạy tuyến<br>cố định |
| 65. | XT5125003539 | HỘ KINH DOANH NGUYỄN MINH TRÍ                                   | 03/09/2026 | 76C13947 | Xe Tải                   |
| 66. | HĐ5125000681 | HỘ KINH DOANH CHÂU KIÊN                                         | 03/09/2026 | 76B01076 | Xe Hợp đồng              |
| 67. | XT5125003532 | CƠ SỞ SẢN XUẤT, ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ<br>KINH DOANH TM-DV ÁI QUỲNH | 03/09/2026 | 76C00897 | Xe Tải                   |
| 68. | XT5125003533 | HỘ KINH DOANH HUỖNH CÔNG ĐỨC                                    | 03/09/2026 | 76C14456 | Xe Tải                   |
| 69. | XT5125003534 | HỘ KINH DOANH PHẠM NGỌC TUẤN BÌNH<br>CHƯƠNG                     | 03/09/2026 | 76H03229 | Xe Tải                   |
| 70. | HĐ5125000682 | HỢP TÁC XÃ VẬN TẢI ASIA QUẢNG NGÃI                              | 04/09/2026 | 76H03567 | Xe Hợp đồng              |

|     |              |                                                   |            |          |                       |
|-----|--------------|---------------------------------------------------|------------|----------|-----------------------|
| 71. | HĐ5125000683 | HỢP TÁC XÃ VẬN TẢI ASIA QUẢNG NGÃI                | 04/09/2026 | 76H03646 | Xe Hợp đồng           |
| 72. | HĐ5125000684 | HỢP TÁC XÃ VẬN TẢI ASIA QUẢNG NGÃI                | 04/09/2026 | 76H05494 | Xe Hợp đồng           |
| 73. | XT5125003543 | HỘ KINH DOANH NGUYỄN TẤN HÒA                      | 10/09/2026 | 76C06998 | Xe Tải                |
| 74. | XT5125003544 | HỘ KINH DOANH THANH ĐỊNH                          | 04/09/2026 | 76H03685 | Xe Tải                |
| 75. | XT5125003545 | HỘ KINH DOANH PHẠM NGỌC ĐẠO                       | 04/09/2026 | 76C03048 | Xe Tải                |
| 76. | CĐ5125000332 | HỢP TÁC XÃ DV VẬN TẢI MIỀN TRUNG                  | 01/09/2026 | 76B00705 | Xe chạy tuyến cố định |
| 77. | XT5125003540 | HỘ KINH DOANH PHẠM CƯ                             | 04/09/2026 | 76F00656 | Xe Tải                |
| 78. | XT5125003541 | HỘ KINH DOANH DƯƠNG ĐÌNH MỸ                       | 04/09/2026 | 76H03534 | Xe Tải                |
| 79. | XT5125003542 | HỘ KINH DOANH CƠ SỞ QUANG HUY                     | 04/09/2026 | 76C14777 | Xe Tải                |
| 80. | TX5125000425 | CHI NHÁNH HỢP TÁC XÃ HÒA BÌNH XANH<br>TẠI KON TUM | 05/09/2026 | 82A06237 | Xe Taxi               |
| 81. | XT5125003554 | HỢP TÁC XÃ VẬN TẢI VÀ THƯƠNG MẠI<br>TÂY NGUYÊN    | 05/09/2026 | 82C06171 | Xe Tải                |
| 82. | XT5125003553 | HỢP TÁC XÃ VẬN TẢI VÀ THƯƠNG MẠI<br>TÂY NGUYÊN    | 05/09/2026 | 82H00557 | Xe Tải                |

|     |              |                                                           |            |          |                          |
|-----|--------------|-----------------------------------------------------------|------------|----------|--------------------------|
| 83. | CĐ5125000334 | CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN DỊCH VỤ<br>VẬN TẢI THANH THỦY | 04/09/2026 | 76B00954 | Xe chạy tuyến<br>cố định |
| 84. | XT5125003547 | HỘ KINH DOANH ĐẶNG VĂN CUNG                               | 04/09/2026 | 76C03936 | Xe Tải                   |
| 85. | XT5125003551 | HỘ KINH DOANH NGUYỄN THUẬN QUÂN                           | 04/09/2026 | 76F00843 | Xe Tải                   |
| 86. | XT5125003556 | HỘ KINH DOANH TRẦN ĐỨC QUỐC HIỀN                          | 05/09/2026 | 76H02765 | Xe Tải                   |
| 87. | HĐ5125000685 | HỘ KINH DOANH VÕ VĂN DŨNG                                 | 04/09/2026 | 76E00351 | Xe Hợp đồng              |
| 88. | XT5125003568 | HỘ KINH DOANH NGÔ THỊ MỸ NGÂN                             | 05/09/2026 | 76C07733 | Xe Tải                   |
| 89. | XT5125003570 | HỘ KINH DOANH PHẠM VĂN BÌNH                               | 05/09/2026 | 76G00412 | Xe Tải                   |
| 90. | XT5125003576 | HỘ KINH DOANH NGUYỄN TẤN HÒA                              | 05/09/2026 | 76C12927 | Xe Tải                   |
| 91. | XT5125080005 | HỘ KINH DOANH VÕ VĂN MINH - ĐÔNG<br>THUẬN                 | 10/09/2026 | 76H04329 | Xe Tải                   |
| 92. | XT5125080016 | HỘ KINH DOANH NGUYỄN HIẾU                                 | 10/09/2026 | 76H00004 | Xe Tải                   |
| 93. | HĐ5125080024 | HỢP TÁC XÃ VẬN TẢI ASIA QUẢNG NGÃI                        | 10/09/2026 | 76H06692 | Xe Hợp đồng              |
| 94. | XT5125080026 | HỢP TÁC XÃ VẬN TẢI THỐNG NHẤT<br>QUẢNG NGÃI               | 11/09/2026 | 76H05251 | Xe Tải                   |

|      |              |                                |            |          |        |
|------|--------------|--------------------------------|------------|----------|--------|
| 95.  | XT5125080036 | HỘ KINH DOANH LÊ VĂN VIỄN      | 11/09/2026 | 76G00298 | Xe Tải |
| 96.  | XT5125080045 | HỘ KINH DOANH HOA NHÂN         | 11/09/2026 | 76C00298 | Xe Tải |
| 97.  | XT5125080039 | HỘ KINH DOANH VÕ HÙNG TƯỜNG    | 11/09/2026 | 76F00791 | Xe Tải |
| 98.  | XT5125080038 | HỘ KINH DOANH QUỐC ANH         | 11/09/2026 | 76H00266 | Xe Tải |
| 99.  | XT5125080048 | HỘ KINH DOANH NGÔ ĐÌNH PHÚ     | 11/09/2026 | 76H03458 | Xe Tải |
| 100. | XT5125080047 | HỘ KINH DOANH XUÂN HƯƠNG       | 11/09/2026 | 76C03167 | Xe Tải |
| 101. | XT5125080050 | HỘ KINH DOANH NGUYỄN HỒNG SƠN  | 11/09/2026 | 76C03170 | Xe Tải |
| 102. | XT5125080049 | HỘ KINH DOANH DƯƠNG THANH BÌNH | 11/09/2026 | 76C08018 | Xe Tải |
| 103. | XT5125080052 | HỘ KINH DOANH VÕ THỊ HOÀI MỸ   | 11/09/2026 | 76H00349 | Xe Tải |
| 104. | XT5125080051 | HỘ KINH DOANH ĐÌNH CÔNG THỊNH  | 11/09/2026 | 76F00731 | Xe Tải |
| 105. | XT5125080041 | HỘ KINH DOANH LÊ BẠCH QUANG    | 11/09/2026 | 76C12881 | Xe Tải |
| 106. | XT5125080080 | HỘ KINH DOANH VÕ THÀNH TÂM     | 11/09/2026 | 76H02401 | Xe Tải |

|      |              |                                                              |            |          |             |
|------|--------------|--------------------------------------------------------------|------------|----------|-------------|
| 107. | XT5125080081 | HỘ KINH DOANH PHẠM DUY NAM                                   | 12/09/2026 | 76H03310 | Xe Tải      |
| 108. | XT5125080082 | HỘ KINH DOANH LƯU TRỌNG HUYỀN QUANG                          | 12/09/2026 | 76C13278 | Xe Tải      |
| 109. | HĐ5125080083 | HỢP TÁC XÃ KINH DOANH TỔNG HỢP THIÊN PHÚC QUẢNG NGÃI         | 12/09/2026 | 76H03521 | Xe Hợp đồng |
| 110. | HĐ5125080085 | HỢP TÁC XÃ KINH DOANH TỔNG HỢP THIÊN PHÚC QUẢNG NGÃI         | 12/09/2026 | 76H06233 | Xe Hợp đồng |
| 111. | HĐ5125080084 | HỢP TÁC XÃ KINH DOANH TỔNG HỢP THIÊN PHÚC QUẢNG NGÃI         | 12/09/2026 | 76G00429 | Xe Hợp đồng |
| 112. | HĐ5125080099 | HỢP TÁC XÃ VẬN TẢI CƠ GIỚI HÀNG HÓA VÀ HÀNH KHÁCH TÂY NGUYÊN | 12/09/2026 | 82B00472 | Xe Hợp đồng |
| 113. | XT5125080093 | HỘ KINH DOANH PHẠM NGỌC PHÚ                                  | 12/09/2026 | 76H00716 | Xe Tải      |
| 114. | XT5125080103 | HỢP TÁC XÃ VẬN TẢI VÀ THƯƠNG MẠI TÂY NGUYÊN                  | 12/09/2026 | 82K4886  | Xe Tải      |
| 115. | XT5125080094 | HỘ KINH DOANH PHẠM QUANG CHIẾN                               | 12/09/2026 | 76H01888 | Xe Tải      |
| 116. | HĐ5125080025 | HỢP TÁC XÃ VẬN TẢI CƠ GIỚI HH & HK TÂY NGUYÊN                | 15/09/2026 | 82B00349 | Xe Hợp đồng |
| 117. | HĐ5125080119 | HỢP TÁC XÃ VẬN TẢI ASIA QUẢNG NGÃI                           | 15/09/2026 | 76H04830 | Xe Hợp đồng |
| 118. | HĐ5125080120 | HỢP TÁC XÃ VẬN TẢI ASIA QUẢNG NGÃI                           | 15/09/2026 | 76E00118 | Xe Hợp đồng |

|      |              |                                           |            |          |             |
|------|--------------|-------------------------------------------|------------|----------|-------------|
| 119. | XT5125080129 | CÔNG TY TNHH SONG SONG VY                 | 15/09/2026 | 82C05959 | Xe Tải      |
| 120. | XT5125080114 | CÔNG TY TNHH THIÊN PHÚ                    | 15/09/2026 | 76E00753 | Xe Tải      |
| 121. | XT5125080134 | HỘ KINH DOANH HOÀNG DUY                   | 15/09/2026 | 76H02044 | Xe Tải      |
| 122. | XT5125080149 | HỢP TÁC XÃ GIAO THÔNG VẬN TẢI SƠN<br>TỊNH | 16/09/2026 | 76C06180 | Xe Tải      |
| 123. | XT5125080150 | HỢP TÁC XÃ GIAO THÔNG VẬN TẢI SƠN<br>TỊNH | 16/09/2026 | 76C08562 | Xe Tải      |
| 124. | HĐ5125080145 | HỢP TÁC XÃ VẬN TẢI ASIA QUẢNG NGÃI        | 16/09/2026 | 76H02794 | Xe Hợp đồng |
| 125. | HĐ5125080146 | HỢP TÁC XÃ VẬN TẢI ASIA QUẢNG NGÃI        | 16/09/2026 | 76H05516 | Xe Hợp đồng |
| 126. | XT5125080136 | HỘ KINH DOANH NGUYỄN ĐÌNH NGHĨA           | 15/09/2026 | 76E00990 | Xe Tải      |
| 127. | XT5125080132 | HỘ KINH DOANH VLXD & TTNT VĂN KIM         | 16/09/2026 | 76C00900 | Xe Tải      |
| 128. | XT5125080133 | HỘ KINH DOANH VLXD & TTNT VĂN KIM         | 16/09/2026 | 76E00633 | Xe Tải      |
| 129. | XT5125080155 | HỘ KINH DOANH NGUYỄN HỮU THÁI             | 16/09/2026 | 76F00658 | Xe Tải      |
| 130. | XT5125080157 | HỘ KINH DOANH ĐÌNH VĂN NHA                | 16/09/2026 | 76E00934 | Xe Tải      |

|      |              |                                                      |            |          |                       |
|------|--------------|------------------------------------------------------|------------|----------|-----------------------|
| 131. | XT5125080175 | HỢP TÁC XÃ GIAO THÔNG VẬN TẢI SƠN TỈNH               | 17/09/2026 | 76H06062 | Xe Tải                |
| 132. | XT5125080189 | CÔNG TY TNHH MTV HIẾN NGÀ                            | 14/09/2026 | 76C08091 | Xe Tải                |
| 133. | TX5125080193 | HỢP TÁC XÃ VẬN TẢI CÔNG NGHỆ EMDDI TẠI QUẢNG NGÃI    | 19/09/2026 | 76A13319 | Xe Taxi               |
| 134. | XT5125080226 | CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN ĐẦU TƯ VẬN TẢI ANH TUẤN  | 19/09/2026 | 76C04770 | Xe Tải                |
| 135. | HĐ5125080198 | HỢP TÁC XÃ VẬN TẢI ASIA QUẢNG NGÃI                   | 19/09/2026 | 76H02793 | Xe Hợp đồng           |
| 136. | HĐ5125080199 | HỢP TÁC XÃ VẬN TẢI ASIA QUẢNG NGÃI                   | 19/09/2026 | 76E00272 | Xe Hợp đồng           |
| 137. | XT5125080196 | HỘ KINH DOANH LÊ HỒNG THUY                           | 19/09/2026 | 76E00882 | Xe Tải                |
| 138. | HĐ5125080236 | HỢP TÁC XÃ VẬN TẢI ASIA QUẢNG NGÃI                   | 20/09/2026 | 76E00225 | Xe Hợp đồng           |
| 139. | HĐ5125080240 | CHI NHÁNH HTX HÒA BÌNH XANH TẠI QUẢNG NGÃI           | 20/09/2026 | 76H05190 | Xe Hợp đồng           |
| 140. | HĐ5125080304 | HỢP TÁC XÃ KINH DOANH TỔNG HỢP THIÊN PHÚC QUẢNG NGÃI | 22/09/2026 | 76H04602 | Xe Hợp đồng           |
| 141. | TX5125080238 | HỢP TÁC XÃ VẬN TẢI CÔNG NGHỆ EMDDI TẠI QUẢNG NGÃI    | 23/09/2026 | 76F00156 | Xe Taxi               |
| 142. | CĐ5125080310 | HỢP TÁC XÃ DV VẬN TẢI MIỀN TRUNG                     | 22/09/2026 | 76H03784 | Xe chạy tuyến cố định |

|      |              |                                                               |            |          |                       |
|------|--------------|---------------------------------------------------------------|------------|----------|-----------------------|
| 143. | XT5125080307 | CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN VẬN TẢI TRUNG PHƯƠNG              | 22/09/2026 | 76F00674 | Xe Tải                |
| 144. | XT5125080326 | HỢP TÁC XÃ VẬN TẢI CƠ GIỚI HÀNG HÓA VÀ HÀNH KHÁCH TÂY NGUYÊN  | 23/09/2026 | 76G00671 | Xe Tải                |
| 145. | CĐ5125080311 | HỢP TÁC XÃ VẬN TẢI THỐNG NHẤT QUẢNG NGÃI                      | 22/09/2026 | 76B01224 | Xe chạy tuyến cố định |
| 146. | HĐ5125080303 | HỘ KINH DOANH ĐÀM SỸ LINH                                     | 22/09/2026 | 76G00556 | Xe Hợp đồng           |
| 147. | HĐ5125080324 | HỢP TÁC XÃ VẬN TẢI CƠ GIỚI TIỀN PHONG                         | 23/09/2026 | 82H00904 | Xe Hợp đồng           |
| 148. | HĐ5125080315 | HỢP TÁC XÃ KINH DOANH TỔNG HỢP THIÊN PHÚC QUẢNG NGÃI          | 23/09/2026 | 76E00880 | Xe Hợp đồng           |
| 149. | HĐ5125080316 | HỢP TÁC XÃ KINH DOANH TỔNG HỢP THIÊN PHÚC QUẢNG NGÃI          | 23/09/2026 | 76H02448 | Xe Hợp đồng           |
| 150. | HĐ5125080348 | HỢP TÁC XÃ VẬN TẢI ASIA QUẢNG NGÃI                            | 23/09/2026 | 76H03565 | Xe Hợp đồng           |
| 151. | HĐ5125080349 | HỢP TÁC XÃ VẬN TẢI ASIA QUẢNG NGÃI                            | 23/09/2026 | 76G00679 | Xe Hợp đồng           |
| 152. | XT5125080351 | CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VẬN TẢI VÀ DỊCH VỤ DU LỊCH THỊNH PHÁT | 22/09/2026 | 76H01564 | Xe Tải                |
| 153. | XT5125080352 | HỘ KINH DOANH NGUYỄN THỊ LINH                                 | 25/09/2026 | 76C13198 | Xe Tải                |
| 154. | XT5125080361 | CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN VẬN TẢI TRUNG PHƯƠNG              | 23/09/2026 | 76C04481 | Xe Tải                |

|      |              |                                                              |            |          |                       |
|------|--------------|--------------------------------------------------------------|------------|----------|-----------------------|
| 155. | HĐ5125080377 | HỢP TÁC XÃ VẬN TẢI CƠ GIỚI HÀNG HÓA VÀ HÀNH KHÁCH TÂY NGUYÊN | 24/09/2026 | 82H00934 | Xe Hợp đồng           |
| 156. | HĐ5125080368 | HỢP TÁC XÃ GIAO THÔNG VẬN TẢI SƠN TỈNH                       | 24/09/2026 | 76H04759 | Xe Hợp đồng           |
| 157. | HĐ5125080396 | HỘ KINH DOANH LÃM NGA                                        | 24/09/2026 | 76F00665 | Xe Hợp đồng           |
| 158. | XT5125080400 | HỢP TÁC XÃ VẬN TẢI THỐNG NHẤT QUẢNG NGÃI                     | 24/09/2026 | 76C02753 | Xe Tải                |
| 159. | HĐ5125080404 | HỢP TÁC XÃ VẬN TẢI CÔNG NGHỆ EMDDI TẠI QUẢNG NGÃI            | 25/09/2026 | 76G00028 | Xe Hợp đồng           |
| 160. | XT5125080411 | CÔNG TY TNHH HOÀNG PHÚ SƠN                                   | 24/09/2026 | 76F00926 | Xe Tải                |
| 161. | CĐ5125080405 | CÔNG TY TNHH CHÍN NGHĨA                                      | 25/09/2026 | 76B01123 | Xe chạy tuyến cố định |
| 162. | CĐ5125080406 | CÔNG TY TNHH CHÍN NGHĨA                                      | 25/09/2026 | 76B01141 | Xe chạy tuyến cố định |
| 163. | CĐ5125080407 | CÔNG TY TNHH CHÍN NGHĨA                                      | 25/09/2026 | 76B00983 | Xe chạy tuyến cố định |
| 164. | CĐ5125080408 | CÔNG TY TNHH CHÍN NGHĨA                                      | 25/09/2026 | 76B01334 | Xe chạy tuyến cố định |
| 165. | XT5125080447 | HỢP TÁC XÃ VẬN TẢI ĐỒNG TIỀN                                 | 26/09/2026 | 76H06625 | Xe Tải                |
| 166. | XT5125080446 | HỢP TÁC XÃ VẬN TẢI CƠ GIỚI HÀNG HÓA VÀ HÀNH KHÁCH TÂY NGUYÊN | 26/09/2026 | 82H00825 | Xe Tải                |

|      |              |                                                              |            |          |                          |
|------|--------------|--------------------------------------------------------------|------------|----------|--------------------------|
| 167. | HĐ5125080459 | HỢP TÁC XÃ VẬN TẢI ASIA QUẢNG NGÃI                           | 29/09/2026 | 76H02444 | Xe Hợp đồng              |
| 168. | HĐ5125080461 | HỢP TÁC XÃ VẬN TẢI ASIA QUẢNG NGÃI                           | 29/09/2026 | 76G00489 | Xe Hợp đồng              |
| 169. | HĐ5125080457 | HỘ KINH DOANH TRẦN QUANG PHÚ                                 | 29/09/2026 | 76A13221 | Xe Hợp đồng              |
| 170. | HĐ5125080505 | HỘ KINH DOANH PHƯƠNG NAM                                     | 29/09/2026 | 76G00372 | Xe Hợp đồng              |
| 171. | HĐ5125080506 | HỘ KINH DOANH PHƯƠNG NAM                                     | 29/09/2026 | 76F00057 | Xe Hợp đồng              |
| 172. | XT5125080841 | CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN<br>THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ ÂN ĐỨC  | 04/09/2026 | 76H03726 | Xe Tải                   |
| 173. | CĐ5125080847 | HỢP TÁC XÃ DV VẬN TẢI MIỀN TRUNG                             | 01/09/2026 | 76B00888 | Xe chạy tuyến<br>cố định |
| 174. | XT5126000755 | HỘ KINH DOANH VIỆT NAM GAS                                   | 05/09/2026 | 76C08519 | Xe Tải                   |
| 175. | XT5126001104 | CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN KINH<br>DOANH VẬN TẢI QUANG PHÚC | 12/09/2026 | 76F00787 | Xe Tải                   |
| 176. | XT5126001643 | HỘ KINH DOANH TRẦN VĂN HƯỜNG                                 | 25/09/2026 | 76H03110 | Xe Tải                   |
| 177. | HĐ5126002407 | HỘ KINH DOANH TRẦN HỮU QUANG                                 | 12/09/2026 | 76F00566 | Xe Hợp đồng              |
| 178. | XT5126002524 | HỘ KINH DOANH TRẦN VĂN HƯỜNG                                 | 25/09/2026 | 76C04131 | Xe Tải                   |

|      |              |                              |            |          |        |
|------|--------------|------------------------------|------------|----------|--------|
| 179. | XT5126003021 | HỘ KINH DOANH NGUYỄN TẤN HÒA | 10/09/2026 | 76H03296 | Xe Tải |
|------|--------------|------------------------------|------------|----------|--------|